

Số: /KH-SNNPTNT

Ninh Thuận, ngày tháng 12 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn từ nay đến năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ-TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số PCI của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 - 2025;

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn từ nay đến năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, gồm những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Việc xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn từ nay đến năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm thống nhất trong công tác chỉ đạo các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở trong việc tổ chức quán triệt, triển khai, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động đối với công chức, viên chức trong toàn ngành và cộng đồng doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến lĩnh vực của ngành về tầm quan trọng của việc triển khai Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã nêu tại Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tại Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 nhằm tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao sức cạnh tranh liên quan các lĩnh vực của ngành trong thời gian đến.

3. Phát huy vai trò kiến tạo, chỉ đạo điều hành theo nguyên tắc phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng; tập trung, phối hợp chặt chẽ gắn với trách nhiệm của từng đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở đảm bảo thực hiện có tính khả thi.

Người đứng đầu các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở phải nêu cao trách nhiệm, coi cải thiện, nâng cao chỉ số PCI là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên và chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả thực hiện và tham mưu thực hiện nhiệm vụ nâng cao chỉ số PCI của đơn vị và phòng chuyên môn để góp phần nâng cao chỉ số PCI của ngành.

## **II. Mục tiêu:**

### **1. Mục tiêu chung:**

Tiếp tục nâng cao nhận thức và hành động của lãnh đạo, công chức, viên chức các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc Sở trong thực hiện cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của ngành; tạo môi trường đầu tư thuận lợi, minh bạch, công bằng cho các thành phần kinh tế; thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong toàn ngành; thực hiện xuyên suốt chủ trương “*lấy doanh nghiệp làm trung tâm, chuyển từ tinh thần giải quyết sang tinh thần phục vụ*”; nêu cao tinh thần, thái độ phục vụ doanh nghiệp, nhà đầu tư; nâng cao chất lượng điều hành của ngành, đơn vị nhằm cải thiện tốt môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh vì sự phát triển của doanh nghiệp và mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch phát triển của ngành được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

### **2. Mục tiêu cụ thể:**

- Phân đầu đến năm 2025, đưa chỉ số PCI của Sở nằm trong nhóm 10 các Sở, ngành, có vị trí xếp hạng thuộc nhóm khá hoặc thuộc nhóm có vị trí xếp hạng cao của tỉnh; điểm PCI của ngành hàng năm cải thiện tăng hơn năm trước.

- Đơn giản hóa (rút ngắn thời gian giải quyết; tinh gọn hồ sơ; bãi bỏ; áp dụng cơ chế liên thông;...) ít nhất 20% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhiệm vụ, giải pháp chung:**

Để tiếp tục cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh của ngành (PCI) từ nay và các năm tiếp theo, góp phần thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của ngành, của tỉnh, trong thời gian đến cần tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các nhóm giải pháp chủ yếu sau:

1.1. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh; nhất là Nghị quyết số 05- NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh đến năm 2025; Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 11/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TU gắn với đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng của nhiệm vụ này, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, nhận thức, hành động, tạo

quyết tâm cao của ngành về cải thiện, nâng cao năng lực cạnh tranh (chỉ số PCI) trong giai đoạn từ nay đến năm 2025 để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào một số lĩnh vực của ngành có lợi thế, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực của ngành nhanh và bền vững.

1.2. Tăng cường trách nhiệm, tính chủ động của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, nhất là người đứng đầu phòng, đơn vị trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm chính của từng chỉ số thành phần; xây dựng kế hoạch cụ thể, đề xuất các giải pháp mới, tạo đột phá trong cải thiện chỉ số PCI của ngành từ nay và các năm tiếp theo, trong đó tập trung vào các nhóm giải pháp đột phá, trọng tâm:

- Tăng cường công tác phối hợp, nâng cao chất lượng hỗ trợ doanh nghiệp theo hướng bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế theo hướng bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận thủ tục chuyển đổi mục đích đất rừng sang sử dụng mục đích khác, các dự án đầu tư, thụ hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và xử lý các vướng mắc có liên quan lĩnh vực quản lý của ngành;

- Trong năm 2022, tập trung cải thiện mạnh mẽ các chỉ số thành phần có thứ hạng còn thấp như: chi phí thời gian, cạnh tranh bình đẳng và các chỉ số thành phần có trọng số cao như: tính minh bạch (20%), chi phí không chính thức (10%) tác động lớn đến điểm số và xếp hạng PCI của ngành.

1.3. Quán triệt, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu của ngành, đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách của Nhà nước và chỉ đạo của UBND tỉnh để hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp, tăng cường gặp gỡ, đối thoại, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, nhà đầu tư theo hướng đổi mới, đi vào thực chất và gần gũi, tạo niềm tin cho cộng đồng doanh nghiệp. Chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, nhất là tập trung hỗ trợ giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực của ngành bị tác động bởi dịch bệnh Covid-19... nhằm tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch hành chính.

1.4. Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa, minh bạch, thuận lợi, rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của ngành có liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp, tiếp tục cắt giảm tối thiểu **30%** thời gian giải quyết thủ tục hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích để giảm chi phí và thời gian thực hiện, tạo điều kiện tối đa cho người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục hành chính của ngành được thuận lợi.

1.5. Tăng cường minh bạch thông tin, nâng cao chất lượng, cập nhật kịp thời, đầy đủ thông tin trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở, các đơn vị trực thuộc. Tham mưu xây dựng kế hoạch lộ trình đẩy nhanh chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện theo chỉ đạo, kế hoạch... của Ủy ban nhân dân tỉnh và nguồn lực được phân bổ cho ngành; góp phần nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành của ngành trên nền tảng ứng dụng công nghệ số; Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu của ngành tích hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu của tỉnh để người dân, doanh nghiệp được phép tiếp cận thông tin của ngành phục vụ kinh doanh, đầu tư và các kênh thông tin điện tử tiếp nhận, xử lý, giải quyết kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, thực thi công vụ của công chức, viên chức thông qua các ứng dụng trên trang thông tin điện tử và di động.

1.6. Tập trung hoàn thành trình phê duyệt Quy hoạch của ngành, tích hợp đầy đủ vào quy hoạch của tỉnh và định hướng phát triển các lĩnh vực của ngành đảm bảo đồng bộ, phù hợp với thực tiễn.

1.7. Tham mưu đề xuất, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện xúc tiến đầu tư các dự án đầu tư thuộc các lĩnh vực của ngành giai đoạn từ nay đến năm 2025; cũng như các hoạt động xúc tiến, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo, tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị các sản phẩm nông lâm thủy sản đặc thù, có lợi thế của địa phương.

1.8. Tăng cường chấn chỉnh lề lối làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức trách nhiệm và chất lượng phục vụ công vụ của người đứng đầu, công chức, viên chức trong toàn ngành. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, kỹ năng giao tiếp hành chính đối với công chức, viên chức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để khắc phục những hạn chế, khuyết điểm; xử lý kịp thời và nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

1.9. Tăng cường công tác hậu kiểm sau cấp quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, kịp thời nắm bắt tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư liên quan đến ngành; đồng thời kiên quyết xử lý các dự án vi phạm tiến độ theo quy định của pháp luật; bảo đảm môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội của ngành.

1.10. Chỉ đạo Thanh tra Sở phối hợp với các Chi cục trực thuộc Sở được giao chức năng thanh tra chuyên ngành tham mưu xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch thanh kiểm tra chuyên ngành hàng năm đối với các tổ chức, doanh nghiệp không chồng chéo, không quá một lần/năm; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một cuộc, đợt thanh tra, kiểm tra, bảo đảm nguyên tắc không làm cản trở hoạt động bình thường của doanh nghiệp theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và đúng theo quy định của pháp luật.

Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động trong công tác hỗ trợ pháp lý; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc để đẩy nhanh tiến độ giải quyết các khiếu nại, tố cáo, phức tạp, kéo dài; tranh chấp của doanh nghiệp có liên quan đến lĩnh vực của ngành đảm bảo công bằng, đúng pháp luật, tạo niềm tin cho doanh nghiệp; tập trung thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tiêu cực, tạo môi trường lành mạnh để doanh nghiệp an tâm đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

1.11. Tiếp tục tham mưu củng cố, kiện toàn các hiệp hội, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của các hiệp hội trong thực hiện tốt chức năng tập hợp doanh nhân, doanh nghiệp, làm cầu nối gắn kết giữa doanh nghiệp với ngành; thúc đẩy xây dựng bộ máy quản lý nhà nước của ngành với phương châm “thân thiện và đồng hành cùng doanh nghiệp”.

1.12. Tập trung chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở, nhất là các đơn vị được giao chức năng quản lý nhà nước làm tốt công tác tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả; chú trọng tuyên truyền các hoạt động, chỉ đạo của tỉnh trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Kết hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, công tác thực thi chính sách và cung ứng dịch vụ công từ nay đến năm 2025, góp phần cải thiện tốt chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của ngành (PAPI).

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm:**

2.1. Nâng cao điểm số các chỉ số thành phần có trọng số cao:

(1) Chỉ số Tính minh bạch (trọng số 20%):

a) Giao các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, nhất là các Chi cục được giao chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành: Công khai đầy đủ, kịp thời các thông tin về các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, danh mục dự án kêu gọi đầu tư; các cơ chế, chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp liên quan đến các lĩnh vực của ngành trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của ngành, đơn vị để doanh nghiệp biết, tiếp cận nguồn lực, cơ hội đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Tổ chức thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng quy định, hướng dẫn tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Các phòng, đơn vị được Sở giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách phối hợp với các Hiệp hội doanh nghiệp, Hội ngành nghề lấy ý kiến doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của ngành.

b) Thực hiện việc cung cấp thông tin về đấu thầu của chủ đầu tư, bên mời thầu, tăng cường công khai, minh bạch và hiệu quả giám sát trong công tác đấu thầu. Thực hiện việc đấu thầu qua mạng đạt tối thiểu 70% số lượng và đạt tối thiểu 35% về giá trị so với tổng số các gói thầu áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh.

c) Chủ động rà soát, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh thuộc lĩnh vực mà ngành tham mưu lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản quy phạm pháp luật, Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin, nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử của Sở. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chuyên mục Hỏi - Đáp trực tuyến; mở rộng đối tượng doanh nghiệp; Chuyên mục tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp tại Sở để nắm bắt thông tin, kịp thời hỗ trợ giải quyết những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân liên quan các lĩnh vực của ngành quản lý.

(2) Chỉ số Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp (trọng số 20%):

a) Phối hợp với Sở Công Thương xúc tiến, hỗ trợ các doanh nghiệp tổ chức và tham gia hiệu quả các hội chợ thương mại tại tỉnh và các tỉnh, thành phố; hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm thông tin thị trường, tìm kiếm đối tác kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình khuyến nông quốc gia và khuyến nông địa phương, hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng sức cạnh tranh sản phẩm nông lâm thủy hải sản.

b) Tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao vào hoạt động sản xuất; hỗ trợ đăng ký bảo hộ, xác lập quyền sở hữu sản phẩm nông lâm thủy hải sản; kết nối cung cầu công nghệ; đổi mới và áp dụng công nghệ quản trị doanh nghiệp, hợp tác xã thông qua áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến; hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

(3) Chỉ số Chi phí không chính thức (trọng số 10%):

a) Giao Thanh tra Sở tham mưu xây dựng các kênh phát hiện thông tin, tiếp nhận ý kiến phản hồi của doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế về tố cáo hành vi nhũng nhiễu và có cơ chế kiểm tra, giám sát chặt chẽ nhằm kiểm soát, ngăn chặn kịp thời hành vi có biểu hiện nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp, nhằm tạo môi trường minh bạch trong đầu tư, kinh doanh. Có kế hoạch thanh tra theo một số chuyên đề trọng điểm theo chỉ đạo, thông tin cơ quan đại chúng phản ánh, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi tiêu cực trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao của công chức, viên chức, các đơn vị trực thuộc Sở.

b) Các đơn vị trực thuộc Sở có trách nhiệm tăng cường kiểm tra công vụ, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp; tiếp tục rà soát xây dựng, biên soạn, chỉnh lý, bổ sung các tài liệu hướng dẫn tuân thủ các quy định pháp luật về kinh doanh thuộc phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của đơn vị theo hướng “***dễ hiểu, dễ tuân thủ, dễ thực hiện***”.

c) Giao Thanh tra Sở, các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng có liên quan đến người dân và doanh nghiệp; thực hiện công khai đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân về các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực của công chức, viên chức.

2.2. Cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng các chỉ số tăng điểm, tăng thứ hạng hoặc giảm điểm, giảm thứ hạng:

(1) Chỉ số Chi phí gia nhập thị trường (trọng số 5%):

a) Giao Phòng Tổ chức - Hành chính Sở phối hợp với các Chi cục có chức năng quản lý nhà nước rà soát, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết các thủ tục hành chính, đặc biệt là các chứng chỉ, giấy phép “con”. Tạo điều kiện, hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp, người dân thực hiện các thủ tục hành chính chuyên ngành như: Hồ sơ cấp giấy phép, chứng chỉ hành nghề, điều kiện kinh doanh, đăng ký, đăng kiểm, quảng cáo...thuộc lĩnh vực quản lý của chuyên ngành theo quy định của pháp luật.

(2) Chỉ số Tính năng động của Chính quyền tỉnh (trọng số 5%):

a) Giao các phòng, đơn vị trực thuộc Sở:

- Quán triệt, thay đổi tư duy làm việc từ giải quyết sang phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho người dân, doanh nghiệp khi tham gia giao dịch hành chính; xây dựng niềm tin giữa cơ quan quản lý và cộng đồng doanh nghiệp. Phát huy tính năng động, sáng tạo của lãnh đạo phòng, đơn vị, công chức, viên chức trong thực thi các chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, người dân.

- Chủ động tổ chức đối thoại doanh nghiệp, người dân để giải quyết kịp thời, dứt điểm các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền được giao, trường hợp phát hiện những bất cập trong quy định pháp luật cần kịp thời đề xuất các cơ quan có thẩm quyền; công khai kết quả theo dõi, giám sát quá trình xử lý sau đối thoại.

- Thường xuyên cập nhật các thông tin về hỗ trợ doanh nghiệp tại đơn vị, đặc biệt là kết quả giải quyết kiến nghị, khiếu nại của doanh nghiệp, người dân trên Trang thông tin điện tử của đơn vị. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này và các nhiệm vụ liên quan đến cải thiện nâng cao chỉ số cạnh tranh của ngành, phấn đấu đến năm 2023 tất cả các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Trang thông tin điện tử của đơn vị đi vào hoạt động thuận lợi, hiệu quả, nhất là các Chi cục trực thuộc Sở có chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành, được Sở giao nhiệm vụ thực hiện tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Người đứng đầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm tham mưu, đề xuất phương án, biện pháp phù hợp, thuận lợi để giải quyết các vấn đề có liên quan đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là việc

tham mưu, đề xuất phải có quan điểm cụ thể, nêu rõ chính kiến, không tham mưu chung chung, né tránh trách nhiệm.

b) Giao Phòng Tổ chức - Hành chính Sở: Tham mưu xây dựng lịch tiếp xúc, trao đổi định kỳ giữa lãnh đạo Sở với cộng đồng doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề hoạt động trong lĩnh vực của ngành; phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở, đơn vị liên quan: Tổ chức thực hiện khảo sát mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức để xác định Chỉ số cải cách hành chính của Sở để nắm bắt, chia sẻ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của ngành để có chỉ đạo, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

(3) Chỉ số Chi phí thời gian (trọng số 5%):

a) Giao Phòng Tổ chức - Hành chính Sở phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính của UBND tỉnh, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm; tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính; rà soát, kiểm tra, nâng cao hiệu quả hoạt động cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các Chi cục được giao nhiệm vụ thực hiện giải quyết thủ tục hành chính.

Các Chi cục được giao nhiệm vụ thực hiện giải quyết thủ tục hành chính chủ động rà soát, tham mưu các giải pháp để cải thiện và nâng cao chỉ số hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của đơn vị. Tăng cường công tác tự kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm của cá nhân, tổ chức trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; đồng thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính, đề xuất cắt giảm từ trên 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của ngành; kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các quy định, thủ tục hành chính không còn phù hợp, gây phiền hà, lãng phí thời gian và tăng chi phí của doanh nghiệp.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả những cách thức quản trị điện tử như: Phần mềm quản lý văn bản và điều hành điện tử; truy cập, kết nối đến các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, ứng dụng dùng chung đặt tại Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh; Hạng trực tuyến; Hệ thống “Phòng họp không giấy”, triển khai Đề án chuyển đổi số, xây dựng Chính quyền điện tử.

b) Giao Thanh tra Sở phối hợp với các Chi cục được giao chức năng thanh tra chuyên ngành trực thuộc Sở:



Xây dựng kế hoạch điều phối hoạt động thanh tra hàng năm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho tổ chức, cá nhân biết; thực hiện kế thừa kết quả thanh tra, kiểm tra giữa các cơ quan chức năng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị, đảm bảo không chồng chéo, không quá một lần/năm đối với mỗi doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng.

c) Giao Phòng Quản lý chuyên ngành Sở phối hợp với các Chi cục trực thuộc Sở, các đơn vị có liên quan, nhất là Chi cục Thủy lợi trong công tác tham mưu cấp giấy phép xây dựng công trình chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của ngành theo quy định.

d) Giao các Chi cục trực thuộc Sở phối hợp với phòng Tổ chức - Hành chính Sở:

- Rà soát các thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh số lượng lớn, liên quan nhiều đến người dân, doanh nghiệp để cải tiến, cải thiện về thời gian và chất lượng phục vụ, giải quyết.

- Cập nhật kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính đã có sự thay đổi mẫu biểu, nội dung... trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở, đơn vị. Sử dụng cơ sở dữ liệu kết quả giải quyết thủ tục hành chính, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để chia sẻ thông tin, giảm số lượng giấy tờ, số lần nộp hồ sơ, giấy tờ trùng lặp; nghiên cứu cải tiến, tích hợp các tờ khai, biểu mẫu để đơn giản hóa và giảm số lượng biểu mẫu, tờ khai trong từng thủ tục hành chính thuộc nhiệm vụ, trách nhiệm được Sở giao cho các đơn vị.

- Tăng cường tuyên truyền, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4, trong đó thực hiện cung cấp ít nhất 30% số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết ở cấp độ 4; đẩy mạnh thực hiện thu phí, lệ phí bằng thanh toán qua thẻ, thanh toán điện tử, không dùng tiền mặt.

- Thực hiện đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp, người dân trên Trang thông tin điện tử của Sở, đơn vị. Căn cứ kết quả khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của đơn vị.

- Tăng cường giám sát việc thực thi công vụ của các thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp, không nhũng nhiễu doanh nghiệp.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp lập, hoàn thiện hồ sơ khi thực hiện các thủ tục hành chính, đảm bảo tăng tỷ lệ người dân và doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên và giảm tỷ lệ hồ sơ phải sửa đổi, bổ sung ở mức thấp nhất.

(4) Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng (trọng số 5%):

Giao phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nhất quán nguyên tắc không phân biệt đối xử trong thụ hưởng chính sách, thực hiện bình đẳng, minh bạch trong tiếp cận tài liệu pháp lý, quy hoạch, kế hoạch, danh mục dự án thu hút đầu tư, danh mục dự án đầu tư công trung hạn, quỹ đất, thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp... Trong quá trình thực thi nhiệm vụ ứng xử, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa bình đẳng như các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong giải quyết các thủ tục hành chính, dịch vụ công.

(5) Chỉ số Tiếp cận đất đai (trọng số 5%):

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, phần mềm và cơ sở dữ liệu công bố bản đồ trực tuyến và đăng tải bản đồ số hóa các quy hoạch của ngành có liên quan đến sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận, khai thác sử dụng thông tin.

- Chủ động tham mưu, phối hợp cùng với Sở Tài nguyên và Môi trường, các huyện, thành phố trong việc rà soát, đề xuất chủ trương chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác (theo thẩm quyền) để thực hiện các dự án theo quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền hoặc thu hồi chủ trương của các dự án không triển khai theo quy định của pháp luật.

#### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở bằng nhiều hình thức phù hợp tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 18-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh, Kế hoạch của Sở đến công chức, viên chức đơn vị, cộng đồng doanh nghiệp, nhân dân để đồng thuận thực hiện phấn đấu hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch của Sở đề ra; chỉ đạo xây dựng, ban hành kế hoạch của đơn vị mình từ nay đến năm 2025 và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ hàng năm, trong đó phải thể hiện bằng các nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện và phân công trách nhiệm cụ thể, **báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trước ngày 15 tháng 01 năm 2022.**

2. Thủ trưởng các đơn vị, Trưởng các phòng thuộc Sở tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch của Sở và kế hoạch của đơn vị. **Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện gửi về Sở** để tổng hợp báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời tổ chức đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và mục tiêu, kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thực hiện.

3. Các tổ chức đoàn thể của Sở, đơn vị phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; tổ chức các hoạt động giám sát và phát huy vai trò giám sát của người dân về công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh

doanh gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

4. Hàng năm, trên cơ sở kết quả công bố chỉ số PCI của tỉnh, Tổ triển khai công tác cải cách hành chính của Sở tham mưu Sở tổ chức họp nhằm phân tích, đánh giá thực trạng và tìm ra nguyên nhân, trách nhiệm của các phòng, đơn vị trong việc thực hiện nâng hạng chỉ số PCI của ngành; kịp thời biểu dương các đơn vị, cá nhân có nhiều nỗ lực thực hiện tốt trách nhiệm của mình, đồng thời nhắc nhở, phê bình các đơn vị, cá nhân chưa thực hiện tốt nhiệm vụ được giao theo nội dung Kế hoạch của Sở; gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ nâng hạng PCI của ngành, đơn vị với bình xét thi đua, khen thưởng của các phòng, đơn vị hàng năm.

5. Giao Phòng Tổ chức - Hành chính Sở phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ báo cáo và kiến nghị các biện pháp liên quan để thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn từ nay đến năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Đăng tải lên Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, TCHC. TCM.

**GIÁM ĐỐC**

**Đặng Kim Cương**